TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 07/2025/QĐST-DS	*Đà Nẵng, ngày 22 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Tuyên bố một người mất tích".

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Ngọc Cường.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Yến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Đức Lam Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 206/2025/TLST-VDS, ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc "*Tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 206/2025/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu**: Bà Trần Thị Hồng N, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ H phường A, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

*** Nội dung yêu cầu:** Yêu cầu tuyên bố ông Võ Đại T, sinh năm 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ H phường A, quận T, thành phố Đà nẵng (cũ), Nay là tổ H phường A, thành phố Đà Nẵng mất tích.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Võ Hồng P, sinh năm 2002; Cháu Võ Đại Cao B, sinh năm 2011. Cùng địa chỉ: Tổ H phường A, thành phố Đà nẵng, vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt.

- Ông Võ Đại D, sinh năm 1950; bà Lê Thị H, sinh năm 1954. Cùng địa chỉ: Thôn C Xã T, thị xã H, thành phố H (cũ). Nay là thôn C phường P, thành phố H, vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Trần Thị Hồng N yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung sau: Bà N là vợ của ông Võ Đại T. Hai người kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thừ Thiên Huế (cũ). Sau khi kết hôn trước hai người chung sống tại tổ H phường A, quận T, thành phố Đà nẵng (cũ). Hai vợ chồng có 02 con chung là Võ Hồng P1, sinh ngày 26.3.2002 và Võ Đại Cao B, sinh ngày 27.5.2011. Ngày

28.4.2023, ông Võ Đại T đi du lịch cùng cơ quan tại bãi biển C, tỉnh Thừa Thiên Huế và bị mất tích trên biển. Gia đình đã tìm kiếm và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì.

Nay bà N yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng tuyên bố ông Võ Đại T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của bà Trần Thị Hồng N về việc tuyên bố ông Võ Đại T mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Theo xác nhận của Công an xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ), xác nhận của Công an phường A, thành phố Đà nẵng và trình bày của các đương sự thì ông Võ Đại T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ H phường A, thành phố Đà Nẵng. Ngày 28.4.2023, ông T đi du lịch cùng cơ quan tại biển C thì bị sóng biển cuốn mất từ đó đến nay không có tin tức còn sống hay đã chết.

Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà nẵng (cũ) đã thực hiện các thủ tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể là đăng trên B1, phát sóng trên Đ để tìm kiếm ông T và đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng phát đầu tiên (ngày 02.6.2025) đến nay vẫn không có tin tức gì của ông T. Xét yêu cầu của bà Trần Thị Hồng N về việc đề nghị Tòa án tuyên bố ông Võ Đại T mất tích là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự nên cần thiết được chấp nhận.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đà nẵng phát biểu quan điểm và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N về việc tuyên bố ông T mất tích. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần thiết chấp nhận.

[4] Bà Trần Thị Hồng N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Chi phí cho việc thông báo cho các phương tiện thông tin đại chúng bà N phải chịu (đã nộp và chi phí xong).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Khoản 3 Điều 27; Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Hồng N về việc "*Tuyên bố một người mất tích*".

Tuyên bố: *Ông Võ Đại T, sinh năm 1972; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ H phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là tổ H phường A, thành phố Đà Nẵng mất tích.*

Thời điểm xác định mất tích kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Bà Trần Thị Hồng N phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0006506 ngày 29.5.2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- Đà Nẵng.

Chi phí cho việc thông báo cho các phương tiện thông tin đại chúng bà Trần Thị Hồng N phải chịu (đã nộp và chi phí xong).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Trần Thị Hồng N1 có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV 3 - Đà Nẵng;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Cường